

Bản án số: 15 /2020/DS-PT
Ngày: 05- 3 - 2020
V/v “Tranh chấp về bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Quốc Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Luông

Bà Võ Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Phương – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Bà Nguyễn Thị Phương Lan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 3 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 164/2019/TLPT-DS, ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc: “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” do Bản án dân sự sơ thẩm số 77/2019/DS-ST, ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 17/2020/QĐPT- DS, ngày 06 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm: 1958.

Địa chỉ: Ấp 7, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang;

Chỗ ở hiện nay: Ấp 2, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Nguyễn Phạm T1 T, sinh năm: 1993 Địa chỉ: Số 37, Ngô Quốc Tri, khu vực 3, phường 5, thành phố VT, tỉnh Hậu Giang (theo văn bản ủy quyền ngày 23/12/2019).

2. Bị đơn: Ông Lê Văn H1, sinh năm: 1953.

Địa chỉ: Ấp 7, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Huỳnh Diễm T1, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 4, xã X, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Trần Lâm S, Thuộc Văn phòng Luật sư Lâm S, đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Trang Anh L, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Ấp 2, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

4. Người kháng cáo: Ông Lê Văn H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Phạm Thu T trình bày:

Bà H và ông Lê Văn H1 là vợ chồng nhưng do mâu thuẫn vợ chồng nên hai người đã ly hôn. Đến ngày 02/3/2018, do con chung của ông H1 và bà H cần làm giấy tờ tùy thân và hồ sơ xin việc, nên bà H có xuống gặp ông H1 để hỏi mượn giấy chứng minh nhân dân của ông H1 để làm hồ sơ cho con, nhưng ông H1 không đồng ý. Bà H mới nói chuyện lớn tiếng và trong lúc nóng giận thì hai bên có xảy ra xô xát, bà H đã dùng nón bảo hiểm đánh ông H1 trước, trúng lên vai ông H1 01 cái, lúc này ông H1 mới dùng tay phải đỡ và đánh vào vai trái của bà H 01 cái làm bà H té ngã xuống lộ, bà H không đứng dậy nổi, còn ông H1 thì bỏ đi. Sau đó, bà H được mọi người đưa đến Trung tâm y tế thị xã Long Mỹ điều trị thương tích vào ngày 02/3/2018, đến chiều cùng ngày 02/3/2018 bà H xin chuyển viện lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Hậu Giang để điều trị, tại đây bác sĩ chuẩn đoán bà H bị tổn thương nông tác động nhiều vùng cơ thể, đa thương do bị đánh, bà H điều trị đến ngày 05/3/2018 thì bà H xin xuất viện, để chuyển lên tuyến trên điều trị tiếp do điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hậu Giang sức khỏe của bà H không T1yên giảm. Đến ngày 07/3/2018 bà H tiếp tục đến điều trị tại Bệnh viện Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh, tại đây bác sĩ chuẩn đoán bà H bị gãy lún xương đốt sống số 2 (L2), nên bà H phải nhập viện để phẫu thuật và điều trị từ ngày 07/3/2018 cho đến ngày 15/3/2018 thì xuất viện. Trước đó, bà H có tiền sử về bệnh cột sống cụ thể là thoát vị đĩa đệm, nhưng đã điều trị hết bệnh vào khoảng tháng 09/2017.

Trong thời gian bà H điều trị thương tích từ ngày 02/3/2018 đến ngày 15/3/2018 thì chị Trang Anh L là người trực tiếp chăm sóc cho bà H, nghề nghiệp của chị L là phụ bếp mỗi ngày T1 nhập là 200.000 đồng. Trước khi bị thương tích thì nghề nghiệp của bà H là giúp việc nhà tại thành phố Hồ Chí Minh, lương của bà H là 4.500.000 đồng/tháng.

Nay bà H khởi kiện yêu cầu ông H1 bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích do ông H1 gây ra cho bà H cụ thể như sau: Tiền viện phí các khoản điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hậu Giang và Bệnh viện Quận 11 TPHCM là 27.794.000 đồng; Tiền mất T1 nhập của bà H trong thời gian điều trị từ ngày 02/3/2018 đến ngày 15/03/2018 và 07 ngày bà H đi tái khám tổng cộng là 20 ngày, mỗi ngày là 200.000 đồng x 20 ngày = 4.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần của bà H là 15 tháng lương cơ bản: 1.390.000 đồng x 15 = 20.850.000 đồng; Tiền mất T1 nhập của người nuôi bệnh của chị Trang Anh L là 20 ngày, mỗi ngày 200.000

đồng x 20 ngày = 4.000.000 đồng; Tiền ăn của bà H trong 13 ngày nằm viện, mỗi ngày ăn 300.000 đồng x 13 ngày = 3.900.000 đồng. Còn ngày tái khám là bà H không tính tiền ăn. Tổng số tiền bà H yêu cầu ông H1 bồi thường là 60.544.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của bà H rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền chi phí mua 01 hộp xi măng 11.500.000 đồng, chi phí chụp cộng hưởng từ cột sống là 1.096.800 đồng, tiền mất T1 nhập khi đi tái khám 7 ngày là 1.400.000 đồng. Nay yêu cầu các chi phí gồm: Tiền T1 lúc điều trị theo toa vé là: 15.197.200 đồng; tiền mất T1 nhập 13 ngày x 200.000 đồng/ngày = 2.600.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 15 tháng lương cơ bản = 20.850.000 đồng; tiền mất T1 nhập người nuôi bệnh 20 ngày x 200.000 đồng/ngày = 4.000.000 đồng; tiền ăn 13 ngày nằm viện mỗi ngày 300.000 đồng = 3.900.000 đồng. Tổng cộng số tiền: 46.547.200 đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Huỳnh Diễm T1 trình bày: Bà H và ông H1 đã ly hôn từ năm 2016, sau đó ông H1 kết hôn với bà. Trước đó, giữa vợ chồng bà và bà H có xảy ra mâu thuẫn, bà H đã nhiều lần đến chửi bới và xúc phạm danh dự vợ chồng bà, nguyên nhân phát sinh từ tranh chấp đất đai của mẹ ruột ông H1. Đến ngày 02/3/2018, bà H đến quán cà phê của gia đình yêu cầu ông H1 đưa giấy chứng minh nhân dân và có lời lẽ xúc phạm, lúc này bà H trên tay cầm sẵn nón bảo hiểm và xông vào đánh ông H1 01 cái, ông H1 dùng tay đỡ ra nên trúng vào tay bà H làm bà H té xuống đất. Bà khẳng định ông H1 không có cố ý đánh bà H mà chỉ do lực tác động làm bà H té. Sau đó, có người lại đưa bà H đến trạm y tế xã Xà Phiên để điều trị. Khoảng 02- 03 ngày sau thì ông H1 đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hậu Giang để thăm bà H, nhưng các bác sĩ nói là vết thương không có gì nên đã cho bà H xuất viện. Sự việc bà H đã bị xử lý phạt vi phạm hành chính vì gây rối trật tự công cộng. Tại cơ quan điều tra ông H1 còn nghĩ tình nghĩa vợ chồng trước đây nên đồng ý hỗ trợ cho bà H số tiền 10.000.000 đồng tiền thuốc, nhưng bà H không đồng ý mà yêu cầu 40.000.000 đồng nên ông H1 không đồng ý.

Nay bị đơn không đồng ý yêu cầu bồi thường của nguyên đơn, vì ông H1 không có đánh bà H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Trang Anh L trình bày: Chị L là cháu dâu của bà Trần Thị H, khi bà H bị thương tích phải nằm bệnh viện điều trị thì chị là người trực tiếp nuôi và chăm sóc cho bà H; thời gian từ ngày 02/03/2018 đến ngày 15/3/2018 tại các bệnh viện Trung tâm y tế thị xã Long Mỹ, bệnh viện Đa khoa tỉnh Hậu Giang, Bệnh viện Quận 11 thành phố Hồ Chí Minh tổng cộng là 20 ngày. Nay chị L yêu cầu ông H1 bồi thường tiền mất T1 nhập cho người chăm sóc là 20 ngày x 200.000đồng/ngày với số tiền là 4.000.000 đồng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 77/2019/DS-ST ngày 19/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ tuyên xử như sau:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị H đối với bị đơn ông Lê Văn H1.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị H đối với bị đơn ông Lê Văn H1 về yêu cầu bồi thường khoản tiền chi phí 01 hộp xi măng 11.500.000 đồng, chi phí chụp cộng hưởng từ cột sống là 1.096.800 đồng, tiền mất T1 nhập khi đi tái khám 7 ngày là 1.400.000 đồng.

Buộc bị đơn ông Lê Văn H1 bồi thường cho nguyên đơn bà Trần Thị H số tiền 12.158.298 đồng (mười hai triệu một trăm năm mươi tám nghìn hai trăm chín mươi tám đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên phần án phí, quyền thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/8/2019, ông Lê Văn H1 có đơn kháng cáo. Nội dung kháng cáo, không đồng ý bồi thường số tiền 12.138.000 đồng cho bà H.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày: Sự việc ngày 2/3/2018 bà H đến quán cà phê ông H1, bà H cầm nón bảo hiểm đánh ông H1, ông H1 chỉ dùng tay đỡ, không có đánh lại bà H nên ông H1 không có lỗi cố ý và vô ý. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra vì tình nghĩa vợ chồng nên ông H1 đã đồng ý hỗ trợ cho bà H 10.000.000đồng nhưng bà H không đồng ý. Về tiền ăn, nguyên đơn yêu cầu số tiền 300.000đồng/ngày là không hợp lý, vì tiền ăn hàng ngày đã tính vào tiền mất T1 nhập, không chứng minh được là tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe nên không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông H1.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị T trình bày: Nguyên đơn đồng ý với bản án sơ thẩm. Về tiền ăn số tiền 300.000đồng/ ngày là hợp lý vì chi phí ăn uống ở thành phố giá cả cao hơn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến: Từ giai đoạn thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng. Về nội dung: Tại cơ quan điều tra ông H1 đã thừa nhận mình có lỗi vô ý làm bị H bị thương và đồng ý bồi thường số tiền 10.000.000đồng, cấp sơ thẩm xác định các chi phí hợp lý buộc ông H1 có trách nhiệm bồi thường tương ứng với mức độ lỗi của ông H1 là phù hợp. Tuy nhiên, về tiền ăn nguyên đơn yêu cầu 300.000đồng/ngày nhưng không chứng minh được là tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn ông Lê Văn H1 có đơn kháng cáo đúng quy định tại các Điều 271, 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của bị đơn ông Lê Văn H1, Xét thấy: Ngày 02/3/2018 giữa bà H và ông H1 có sự việc cự cãi dẫn đến xô xát làm bà H bị thương tích là có xảy ra trong thực tế; Căn cứ vào kết luận giám định số 64/TgT ngày 27/4/2018 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Hậu Giang kết luận bà H bị gãy lún

đốt sống lưng (L2), tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 21%. Căn cứ quyết định số 15/QĐ-ĐTTH ngày 21/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Mỹ không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của ông H1.

[3] Quá trình giải quyết vụ án cũng như lời khai của các đương sự và người làm chứng ông Nguyễn Văn Th (B1 62), ông Nguyễn Quốc Hg (B1 63) đều khai bà H là người có lỗi chính, sự việc vào ngày 02/3/2018 bà H có đến quán cà phê của gia đình ông H1 để nói chuyện, khi đến bà H yêu cầu ông H1 đưa giấy chứng minh nhân dân của ông H1 cho bà làm hồ sơ cho con, nhưng ông H1 không đồng ý, hai bên có cự cãi lớn tiếng với nhau; khi đó, trên tay bà H có cầm sẵn nón bảo hiểm nên đã dùng nón bảo hiểm đánh lên vai ông H1 01 cái, ông H1 liền dùng tay gạt tay bà H và đẩy ra làm bà H té xuống đất. Sau khi bà H té xuống đất không thể tự ngồi dậy, một lúc có người dân đưa bà H đến Trung tâm y tế thị xã Long Mỹ để điều trị. Do bà H đã có bệnh lý Tái quá cột sống nên dễ tổn thương, bà H được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hậu Giang, bệnh viện quận 11, thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Mỹ tuy ông H1 không có cố ý gây thương tích cho bà H, nhưng với hành vi vô ý của mình đã làm cho bà H tổn thương là có thật, nên ông H1 phải có trách nhiệm bồi thường cho bà H. Cấp sơ thẩm xem xét các chi phí điều trị hợp lý, buộc ông H1 có trách nhiệm bồi thường cho bà H theo tỷ lệ 4/6 tương ứng với mức độ lỗi của ông H1 là phù hợp.

[4] Tuy nhiên, đối với phần tiền ăn thực tế bà H yêu cầu 13 ngày x 300.000đồng/ngày, nhưng tại phiên tòa người đại diện của nguyên đơn không chứng minh được đây là tiền chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho bà H theo chỉ định của bác sĩ nên không được chấp nhận. Như vậy, các chi phí hợp lý được xác định là tiền điều trị theo 07 toa vé là 13.795.746 đồng, tiền mất T1 nhập thực tế của bà H, bà L là 5.200.000đồng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho bà H là 7.500.000 đồng; tổng cộng là 26.495.746 đồng. Ông H1 có trách nhiệm bồi thường cho bà H số tiền 10.598.300đồng (tương ứng 40% của số tiền 26.497.746 đồng).

Từ những nhận định trên, chấp nhận một phần kháng cáo của ông H1, sửa bản án sơ thẩm. Án phí dân sự phúc thẩm ông H1 không phải chịu.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584; Điều 585 và Điều 590 Bộ Luật dân sự 2015; Nghị quyết số 03/2006/NQ - HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn, nguyên tắc chung về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Lê Văn H1.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 77/2019/DS-ST ngày 19/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị H đối với bị đơn ông Lê Văn H1.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị H đối với bị đơn ông Lê Văn H1 về yêu cầu bồi thường khoản tiền chi phí 01 hộp xi măng 11.500.000 đồng, chi phí chụp cộng hưởng từ cột sống là 1.096.800 đồng, tiền mất T1 nhập khi đi tái khám 7 ngày là 1.400.000 đồng.

2. Buộc bị đơn ông Lê Văn H1 bồi thường cho nguyên đơn bà Trần Thị H số tiền 10.598.300 đồng (Mười triệu, năm trăm chín mươi tám nghìn, ba trăm đồng).

3. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Lê Văn H1 phải nộp số tiền 529.900 đồng (Năm trăm hai mươi chín nghìn, chín trăm đồng).

5. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lê Văn H1 không phải chịu. Ông Lê Văn H1 được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai T1 số 0019843 ngày 30/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Mỹ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T1ận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (ngày 05/3/2020).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- TAND h Long Mỹ
- Chi cục THADS h Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Dương Quốc Tuấn

